

Đông Hà, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Phạm Hữu S**, sinh năm 1979, địa chỉ: Khu phố M, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Võ Thị Th**, sinh năm 1982, địa chỉ: Khu phố M, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hữu S và chị Võ Thị Th đăng ký kết hôn ngày 29/3/2007 tại UBND phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, hôn nhân không hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống với nhau, mặc dù hai bên đã cố gắng hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không thể khắc phục, hàn gắn được tình cảm vợ chồng nên anh S chị Th đều có nguyện vọng ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh S chị Th.

Xét thấy, anh S chị Th thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn hôn nhân giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh S chị Th.

[2] Về con chung: Anh Phạm Hữu S và chị Võ Thị Th có 02 con chung là Phạm Phương T, sinh ngày 20/9/2014 và Phạm Đức Q, sinh ngày 01/12/2007. Khi ly hôn, anh S chị Th thống nhất giao quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q cho chị Th, giao quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T cho anh S và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Hữu S và chị Võ Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Hữu S và chị Võ Thị Th thỏa thuận mỗi người chịu một nửa lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hữu S và chị Võ Thị Th thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 01 ngày 29/3/2007 của UBND phường Đông Lương, Đông Hà hết hiệu lực*).

1.2. Về con chung: Giao cho chị Võ Thị Th quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Đức Q, sinh ngày 01/12/2007, giao cho anh Phạm Hữu S quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Phương T, sinh ngày 20/9/2014. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Hữu S và chị Võ Thị Th phải chịu 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm ngàn đồng chẵn*) lệ phí Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số CC/2021/0000947 ngày 07/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Anh S, chị Th đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT Quảng Trị;
- VKSNDTP Đông Hà;
- CC THADS Đông Hà;
- Các đương sự;
- UBND phường L, TP Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Huyền